

Bản án số: **41/2024/HS-ST**  
Ngày 29 - 02 - 2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Thái Thục Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8, Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 18/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HS ngày 15/02/2024, đối với bị cáo:

Trần Thị Kim C, sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Trần Văn Bé N (chết) và bà Ngô Thu B; bị cáo chưa có chồng, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/9/2019, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 432/QĐ-TA, thời hạn 18 tháng. Ngày 01/01/2021, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ X, ấp X1, xã X2, huyện Tân Phú, tỉnh An Giang; tạm trú: 928 Đường Y, Phường Y1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Huỳnh Ngọc Đ, sinh năm 1987; Ấp Z, xã Z1, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; tạm trú: 928 Đường Y, Phường Y1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1975; địa chỉ: 44 Đường R, phường R1, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội; tạm trú: E6/150M Ấp G, xã G1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Kim C là đối tượng không nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy. Do muốn có tiền tiêu xài, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Vào khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 02/10/2023, Trần Thị Kim C đi bộ đến trước trường tiểu học Bông Sao, địa chỉ: 196 Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 của bà Nguyễn Thị Kim P (sử dụng đưa con đi học) dựng trước cổng trường, trên xe vẫn còn cắm sẵn chìa khóa xe, không có người trông coi. Thấy vậy nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt xe, C tiến về phía bên trái xe, ngồi lên xe dùng tay phải vặn chìa khóa khởi động xe rồi chạy về hướng Quốc lộ 50.

Trên đường đi, C dùng xe và mở cốp xe thì phát hiện có 01 giấy đăng ký xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 mang tên Huỳnh Ngọc Đ; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 52H2-6633 mang tên Nguyễn Thị M; 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ATM mang tên Huỳnh Ngọc Đ. C chỉ giữ lại giấy đăng ký xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 mang tên Huỳnh Ngọc Đ, những giấy tờ còn lại, C bỏ vào thùng rác ven đường (không rõ địa chỉ cụ thể). Sau đó, C điều khiển xe mô tô vừa trộm được đi đến cửa hàng cầm đồ C, địa chỉ: E6/150M Xã K, huyện Bình Chánh, cầm cố xe này cho chủ tiệm cầm đồ là ông Hoàng Văn D với giá 5.000.000 đồng. Khi cầm cố xe, C tự xưng với ông D tên Trần Thanh T, sinh năm 1992, nhà ở Quận 8, xe này là xe của người thân của C, được C mang đi cầm để lấy tiền đóng học phí cho con của C và đóng tiền nhà trọ nên ông D đồng ý nhận cầm xe. Sau khi nhận được tiền, C tiêu xài cá nhân hết 1.600.000 đồng, còn lại 3.400.000 đồng.

Sau khi bà P phát hiện mất xe thì đến Công an Phường 5, Quận 8 trình báo, Công an Phường 5, Quận 8 tiến hành lập hồ sơ ban đầu, rà soát camera thì phát hiện người trộm cắp xe có hình dáng tương đối giống C nên đưa C về trụ sở làm việc. Tại Công an Phường 5, Quận 8, C khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 tại trước số 196 Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8 vào ngày 02/10/2023. Do sợ bị Công an phát hiện nên C sử dụng tên giả khi cầm cố xe cho ông D. Công an Phường 5, Quận 8 phối hợp Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh đã tiến hành thu hồi được xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29.

Ngày 04/10/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có Kết luận định giá tài sản số: 186/KL-HĐĐGTS, kết luận: 01 xe Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29, qua khảo sát thực tế tài sản có giá là 9.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô hiệu Airblade, màu đen-cam, biển số 67H1-190.29, số máy: JF46E0101141; số khung: DY088887 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu Airblade, màu

đen-cam, biển số 67H1-190.29, Qua xác minh, xe này do ông Huỳnh Ngọc Đ đứng tên chủ sở hữu. ông Đ giao cho bà P (vợ của ông Đ) quản lý, sử dụng. Ngày 04/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe và giấy đăng ký xe cho bà Nguyễn Thị Kim P.

+ 01 đĩa CD chứa đoạn hình ảnh Trần Thị Kim C cầm cố xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 cho ông Hoàng Văn D và 01 giấy biên nhận cầm đồ số 05110.

+ Số tiền 3.400.000 đồng tạm giữ của C, là số tiền còn lại sau khi cầm cố xe mô tô biển số 67H1-190.29 cho ông D.

- Trách nhiệm dân sự: Bà P và ông D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-Q8 ngày 16/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố;

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô hiệu Airblade, màu đen-cam, biển số 67H1-19029, số máy: JF46E0101141; số khung: DY088887 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu Airblade, màu đen-cam, biển số 67H1-190.29. Qua xác minh, xe do ông Huỳnh Ngọc Đ đứng tên chủ sở hữu, ông Đ giao cho bà P (vợ của ông Đ) quản lý, sử dụng. Ngày 04/12/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe này cho bị hại là có căn cứ, nên đề nghị không xem xét.

- 01 đĩa CD chứa đoạn hình ảnh Trần Thị Kim C cầm cố xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 cho ông Hoàng Văn D và 01 giấy biên nhận cầm đồ số 05110, là chứng cứ vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

- Số tiền 3.400.000 đồng tạm giữ của bị cáo C, là số tiền còn lại sau khi cầm cố xe mô tô trên cho ông D, ông D không yêu cầu bị cáo C hoàn trả số tiền cầm cố xe, do vậy, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 02/10/2023, tại trước Trường tiểu học Bông Sao, số 196 Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thị Kim C đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 của bà Nguyễn Thị Kim P.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 186/KL-HĐĐGTS ngày 04/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 8 thì trị giá 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt là 9.000.000 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định các Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên đây là tình tiết cần nhắc khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cho phù hợp với nhân thân bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vắng mặt tại phiên tòa, nên không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn D không có yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền cầm xe 5.000.000 đồng, vắng mặt tại phiên tòa, nên không xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Airblade, màu đen-cam, biển số 67H1-19029, số máy: JF46E0101141; số khung: DY088887 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu Airblade, màu

đen-cam, biển số 67H1-190.29, Qua xác minh, xe này do ông Huỳnh Ngọc Đ đứng tên chủ sở hữu, ông Đ giao cho bà P (vợ của ông Đ) quản lý, sử dụng. Ngày 04/12/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe và giấy đăng ký xe này cho bị hại là có căn cứ, nên không xét.

- 01 đĩa CD chứa đoạn hình ảnh Trần Thị Kim C cầm cố xe mô tô Honda Airblade màu đen - cam, biển số 67H1-190.29 cho ông Hoàng Văn D và 01 giấy biên nhận cầm đồ số 05110, là chứng cứ vụ án, tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

- Số tiền 3.400.000 đồng tạm giữ của bị cáo C là số tiền còn lại sau khi cầm cố xe mô tô biển số 67H1-190.29 cho ông D, ông D không yêu cầu bị cáo C hoàn trả. Do vậy, đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim C 01 (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm ngàn) đồng.

(Giấy nộp tiền ngày 27/02/2024 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Quận 8)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bị cáo có nghĩa vụ thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Như Hoa**